TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 26-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thu Hương

Thẩm phán: Bà Phạm Mai Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Ông Trần Quốc Toản

Ông Triệu Trí Lộc

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 03 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/HSST-QĐ ngày 30-03-2023 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn T (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 31-8-2000 tại Thị xã NL, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Tổ Bản N, Phường PT, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; con ông: Đinh Văn K (đã chết); con bà: Cầm Thị Y; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04-10-2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Đồng Văn D (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 20-8-1999 tại Thị xã NL, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản SH, Xã N, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; con ông: Đồng Văn Q (đã chết); con bà: Hoàng Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28-10-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

3. Hoàng Văn P (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 20-11-1999 tại Thị xã NL, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản SH, Xã N, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; con ông: Hoàng Văn M1; con bà: Bùi Thị T1; vợ là: Hoàng Thị X và 02 con (lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04-10-2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

4. Hà Văn C (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 19-8-1997 tại Thị xã NL, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Tổ Bản N, Phường PT, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; con ông: Hà Văn X1 (đã chết); con bà: Lường Thị T2; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 14-8-2015 bị Tòa án nhân dân Thị xã NL, tỉnh Yên Bái xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" (bản án số 18/2015/HSST), đến ngày 30-8-2018 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04-10-2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người bào chữa cho 04 bị cáo*: Ông Hoàng Hữu T3 - Luật sư, Văn phòng Luật Sư Hữu Thắng, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đặng Thanh T4, sinh ngày 02-3-2004. Có mặt.

Nơi cư trú: Bản C, Xã SA, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đặng Văn Đ, sinh năm 1980. Có mặt

Nơi cư trú: Bản C, Xã SA, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái.

2. Ông Hà Văn H, sinh năm 1981. Vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ Bản N, Phường PT, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái

3. Bà Cầm Thị Y, sinh năm 1968. Vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ Bản N, Phường PT, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái

4. Chị Đinh Thị D1, sinh năm 1989. Có mặt

Nơi cư trú: Tổ Bản N, Phường PT, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái

5. Chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1985. Có mặt

Nơi cư trú: Tổ Bản N, Phường PT, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái

6. Ông Hoàng Văn M1, sinh năm 1980. Có mặt

Nơi cư trú: Bản SH, Xã N, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái

7. Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1969. Có mặt

Nơi cư trú: Bản SH, Xã N, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái

8. Sầm Văn S, sinh ngày 12-8-1991. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản C, Xã SA, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đặng Đức H2, sinh ngày 14-02-2004. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản C, Xã SA, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái

2. Anh Nguyễn Minh Q1, sinh ngày 15-8-2004. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản C, Xã SA, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái;

3. Chị Sầm Thị T5, sinh ngày 16-4-2004. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản C, Xã SA, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái

4. Anh Hoàng Nguyên V, sinh ngày 17-10-2004. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản Cai, Xã SA, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái;

5. Chị Mè Thị L1, sinh ngày 29-6-2005. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị Mè Thị L1: Bà Tòng Thị N, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Đều cư trú tại: Bản PL, xã NP, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 25-8-2020 nhóm thanh niên gồm: Sầm Văn S, Đặng Thanh T4, Nguyễn Minh Q1, Đặng Đức H2, Sầm Thị T5, Hoàng Nguyên V và Mè Thị L1 cùng đến nhà chị Đinh Thị H2 tại Bản N2, Phường PT, Thị xã NL ăn cơm, uống rượu mừng sinh nhật chị H2. Dự sinh nhật chị H2 còn có Đinh Văn T (anh trai ruột của H2) và Đồng Văn D, Hoàng Văn P và Hà Văn C. Trong quá trình uống rượu mừng sinh nhật chị H2, T và D cho rằng S có lời nói, cử chỉ coi thường người khác, nên đã nảy sinh ý định sẽ đánh S và nhóm của S khi nhóm của S đi về. Để thực hiện ý định trên, vào khoảng 01 giờ ngày 26-8-2020, T nói với D "anh ra cầu đợi bọn mày", ý của T là ra Cầu Trắng thuộc Bản N2, Phường PT, Thị xã NL đợi D và P để đánh nhóm của S. Sau đó, T điều khiển xe mô tô ra cầu Bản N2 đứng đợi. Khoảng 05 phút sau thì C ra, T nói với C về mục đích chặn đánh S và nhóm của S, C nhất trí và không nói gì. Tại cầu Bản N2 khi S và nhóm của S đi đến, lấy lý do xe mô tô của S đi qua quệt vào chân, nên T chửi và yêu cầu S dừng lại xin lỗi, nhưng nhóm của S không dừng lại mà còn chửi T và C, thấy thế C chạy bộ đuổi theo, dùng tay đấm vào vùng vai, lưng Q1; T nhặt 01 hòn đá ném về phía nhóm của S và hô C "Đuổi đánh chúng nó đi". Lúc này, D và P cũng đi đến, T nói với D, P là "Giúp anh với", ý của T là muốn D, P cùng đuổi theo đánh nhóm của S. Tiếp sau đó, T điều khiển xe mô tô đuổi theo nhóm của S. C, P và D nổ máy xe cùng T đuổi theo nhóm của S để đánh nhau. Khi S và nhóm của S đi ra đến khu vực cổng chính Bệnh viện đa khoa khu vực NL, thuộc tổ 1, Phường PT, Thị xã NL thì dừng lại, thấy vậy nên T, C, D, P cũng dừng lại cách nhóm của S khoảng 100m và hai bên nhặt gạch, đá ném về phía nhau, nhưng không trúng ai. T chạy vào ven đường nhặt 02 đoạn gậy gỗ cứng, mỗi đoạn dài khoảng 01m, đưa cho C 01 đoạn và D 01 đoạn để làm hung khí đánh S và nhóm của S; P nhặt 01 viên gạch, (loại gạch cứng bằng đất nung) sau đó cùng với D, C

lao về phía nhóm của S. C cầm gậy đuổi về phía nhóm S thì bị Sầm Thị T5 lao vào can ngăn, ôm, giữ, đẩy lên vỉa hè, không cho C đuổi theo S và nhóm của S, nên C không đánh được ai. Thấy D, C cầm gậy, còn P cầm gạch đuổi về phía mình, một số đối tượng trong nhóm của S bỏ chạy, S ngồi lên xe định bỏ chạy thì bị P lao đến dùng gạch đánh 01 nhát trúng vào vùng đầu S, S nổ máy xe bỏ chạy; T4 chạy về phía xe mô tô của mình thì bị D hai tay cầm gậy lao đến vụt liên tiếp 03 nhát vào vùng đầu, vai và tay T4. P tiếp tục cầm gạch lao đến đánh 01 nhát trúng vào vùng đầu T4, làm viên gạch vỡ, rơi xuống đường, P dùng tay đấm 02 nhát vào vùng mạn sườn bên phải T4. T4 ngồi được lên xe mô tô, nổ máy và bỏ chạy, C tiếp tục đuổi theo để đánh, nhưng được mọi người can ngăn, nên không đuổi nữa. T4 điều khiển xe mô tô đi đến khu vực cổng chính Bệnh viện Đa khoa khu vực NL thì bị choáng, dừng lại và được đưa vào Bệnh viện cấp cứu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã Nghĩa Lộ đã tạm giữ gồm: 03 xe mô tô BKS 21K1-369.67; 21L1- 027.35; 21K1-307.10; 01 con dao kim loại, màu đen dài khoảng 50cm, rộng khoảng 05cm; 01 con dao kim loại, màu trắng xám, dài khoảng 50cm, rộng khoảng 05cm; 01 khúc gỗ dài khoảng 01m, có hình trụ tròn, đường kính 05cm; 02 khúc gỗ dài khoảng 50cm, hình trụ rộng khoảng 03cm; 01 đoạn gậy gỗ màu xám, dài khoảng 70cm, đường kính 03cm; 1/2 viên gạch

Quá trình điều tra đã xác định 03 xe mô tô BKS 21K1-369.67; 21L1-027.35; 21K1-307.10 không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là Đinh Văn T; Hà Văn H và Đặng Văn Đ là phù hợp.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/TgT và 135/TgT ngày 29-9-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận

* Đối với Đặng Thanh T4:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Khuyết xương hộp sọ vùng đỉnh phải: 20%
- Sẹo vùng đỉnh phải: 02%
- Theo dõi chấn thương sọ não điều trị khỏi: 00%

2. Kết luận:

- Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên của Đặng Thanh T4 tại thời điểm giám định là 22% (Hai mươi hai phần trăm).

3. Cơ chế hành thành thương tích:

Sẹo vùng đỉnh phải + khuyết xương hộp sọ vùng đỉnh phải là do vật tày tác động một lực mạnh theo hướng trực diện gây nên (BL 82,83) .

* Đối với Sầm Văn S:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng đỉnh chẩm phải: 01%
- Theo dõi chấn thương sọ não điều trị khỏi: 00%

2. Kết luận:

- Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên của Sầm Văn S hiện tại là 01% (*Một phần trăm*).

3. Cơ chế hành thành thương tích:

Sẹo vùng đỉnh chẩm phải là do vật tày tác động một lực vừa đủ theo hướng trực diện gây nên (BL 84,85)

Vụ án này đã được xét xử nhiều lần:

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 28-4-2021, Tòa án nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đồng Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đồng Văn D 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28-10-2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại và quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật (bút lục 339-342).

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS-P7 ngày 28-5-2021 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái:

Kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 28-4-2021 của Tòa án nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự hủy toàn bộ bản án sơ thẩm hình sự số 09/2021/HS-ST ngày 28-4-2021 của Tòa án nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái để điều tra lại vụ án theo quy định của pháp luật. Với lý do: Việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được; có căn cứ cho rằng cấp sơ thẩm đã bỏ lọt người phạm tội và cần khởi tố, điều tra về tội nặng hơn tội đã tuyên trong bản án sơ thẩm (bút lục 359-360).

* Tại bản án phúc thẩm số 03/2021/HS-PT-CTN ngày 09-9-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 355; các điểm a, b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS-P7 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, hủy Bản án sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 28-4-2021 của Tòa án nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái để điều tra lại. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái để điều tra lại theo thủ tục chung (bút lục 406-411).

* Cáo trạng số 02/CT-VKS-NL ngày 20-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái truy tố Đinh Văn T, Đồng Văn D, Hoàng Văn P và Hà Văn C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (bút lục 690-695)

* Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 29-6-2022 của Tòa án nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn T, Đồng Văn D, Hoàng Văn P và Hà Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Đồng Văn D 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2020.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn C 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án theo quy định của pháp luật (bút lục 905-909).

* Ngày 04-7-2022 và ngày 06-7-2022, các bị cáo Đinh Văn T, Hoàng Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo (bút lục 931; 933).

* Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS ngày 27-7-2022 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái (bút lục 940-941) đã quyết định:

Kháng nghị Bản án số 25/2022/HSST ngày 29-6-2022 của Tòa án nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 25/2022/HSST ngày 29-6-2022 của Tòa án nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái để điều tra lại vụ án theo quy định của pháp luật. Với lý do: Hành vi của bị cáo Đồng Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" theo Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

* Tại bản án phúc thẩm số 29/2022/HS-PT ngày 21-9-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS ngày 27-7-2022 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái.

Hủy bản án sơ thẩm số: 25/2022/HSST ngày 29-6-2022 của Tòa án nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái để điều tra lại.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái để điều tra, truy tố theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-P2 ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố các bị cáo Đinh Văn T, Đồng Văn D, Hoàng Văn P và Hà Văn C về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn T, Đồng Văn D, Hoàng Văn P và Hà Văn C phạm tội "Giết người" theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57; Điều 58; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T từ 13 năm đến 14 năm tù.

+ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57; Điều 58; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đồng Văn D từ 13 năm đến 13 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57; Điều 58; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn P từ 12 năm đến 12 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57; Điều 58; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hà Văn C từ 12 năm đến 12 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Do các bên đã thỏa thuận giải quyết xong, nên không xem xét giải quyết.

- Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ màu xám, dài khoảng 70cm; 01 con dao kim loại, màu đen dài khoảng 50cm, có mũi nhọn, bản rộng nhất khoảng 05cm; 01 con dao kim loại, màu trắng xám, dài khoảng 50cm, bản rộng nhất khoảng 05cm; 01 khúc gỗ hình trụ tròn, màu xám, dài khoảng 01m, đường kính 05cm; 02 khúc gỗ dài khoảng 50cm, hình chữ nhật rộng khoảng 03cm; nửa viên gạch không rõ hình thù.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định

* Người bào chữa cho 04 bị cáo (Luật sư Hoàng Hữu T3) đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn T, Đồng Văn D, Hoàng Văn P và Hà Văn C phạm tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T từ 12 năm đến 13 năm tù.

+ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đồng Văn D từ 12 năm đến 13 năm tù.

+ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn P từ 12 năm đến 13 năm tù.

+ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hà Văn C 12 năm 06 tháng tù.

* Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đối với bị hại như cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận gì.

* Bị hại anh Đặng Thanh T4 đã nhận được số tiền 40.000.000 đồng do các bị cáo bồi thường và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì thêm; anh T4 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm: Bà Cầm Thị Y không yêu cầu bị cáo Đinh Văn T phải trả số tiền 10.000.000 đồng đã bồi thường cho anh Đặng Thanh T4; bà Hoàng Thị M không yêu cầu bị cáo Đồng Văn D phải trả lại số tiền 10.000.000 đồng đã bồi thường cho anh T4; chị Hoàng Thị H1 không yêu cầu bị cáo Hà Văn C phải trả số tiền 10.000.000 đồng chị đã bồi thường cho anh T4 và số tiền 4.000.000 đồng đã bồi thường cho anh S; ông Hoàng Văn M1 không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn P trả lại số tiền 10.000.000 đồng đã bồi thường cho anh T4 và số tiền 6.000.000 đồng đã bồi thường cho anh Sầm Văn S; Chị Đinh Thị D1 không yêu cầu bị cáo Đinh Văn T phải trả số tiền 4.000.000 đồng đã bồi thường cho anh S.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; bản Kết luận giám định pháp y về thương tích; phù hợp với thương tích để lại trên cơ thể của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 26-8-2020, tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa khu vực NL, thuộc tổ 1 Phường PT, Thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Chỉ vì lý do mâu thuẫn rất nhỏ trong sinh hoạt cuộc sống. Đinh Văn T, Đồng Văn D, Hoàng Văn P và Hà Văn C đã sử dụng gậy gỗ, gạch cứng đánh vào vùng đầu, gây tổn thương khuyết xương hộp sọ vùng đỉnh phải anh Đặng Thanh T4. Hậu quả sức khỏe của anh T4 bị giảm do thương tích gây nên là 22%. Hành vi của các bị cáo sử dụng gậy gỗ, gạch là loại hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu (là vùng trọng yếu) trên cơ thể của anh T4 có thể tước đoạt sinh mạng của anh T4; việc T4 không chết là do được cấp cứu kịp thời. Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của của các bị cáo đã cấu thành tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng định khung "Có tính chất côn đồ". Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Đinh Văn T, Đồng Văn D, Hoàng Văn P và Hà Văn C là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét vai trò của các bị cáo Đinh Văn T, Đồng Văn D, Hoàng Văn P và Hà Văn C là đồng phạm về tội "Giết người", nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung với hậu quả đã xảy ra. Trong đó, bị cáo Đinh Văn T giữ vai trò chính là người xúi giục và tìm hung khí (nhặt 02 đoạn gậy gỗ cứng) đưa cho C 01 đoạn và D 01 đoạn để đánh S và nhóm của S; các bị cáo Đồng Văn D và Hoàng Văn P là người thực hành tích cực. Do đó, các bị cáo T, D, P phải chịu trách

nhiệm hình sự như nhau; đối với bị cáo Hà Văn C là người giúp sức giữ vai trò thứ yếu trong việc thực hiện tội phạm.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về nhân thân: Các bị cáo T, D, P đều chưa có tiền án, tiền sự. Nên được coi là người có nhân thân tốt.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, D, P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Hà Văn C có 01 tiền án về tội "Cướp tài sản" chưa được xóa, nên lần phạm tội này được coi là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án các bị cáo T, D, P, C đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại; thành khẩn khai báo và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào nguyên tắc xử lý của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử quyết định xử phạt tương xứng với vai trò phạm tội của mỗi bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo việc răn đe, phòng ngừa chung.

Do hậu quả chết người chưa xảy ra nên các bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với Đinh Văn T, Đồng Văn D, Hoàng Văn P, Hà Văn C, Sầm Văn S, Đặng Thanh T4, Nguyễn Minh Q1 và Hoàng Nguyên V. Ngày 26-8-2020 còn có hành vi rượt đuổi đánh nhau trên đoạn đường từ Cầu Trắng Bản N2 ra khu vực cổng Bệnh viện đa khoa khu vực NL, thuộc tổ 1 Phường PT, Thị xã NL. Quá trình điều tra xác định thời gian xảy ra vụ việc vào đêm khuya, các đối tượng không có hành vi hò hét, đập phá làm náo loạn khu vực trên, không làm cản trở các P tiện tham gia giao thông, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa P, nên không đủ căn cứ xác định các đối tượng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

[8] Đối với hành vi tham gia đánh nhau của Sầm Văn S, Đặng Thanh T4, Nguyễn Minh Q1 và Hoàng Nguyên V. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, các bị cáo T, D, P, C đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại là anh Đặng Thanh T4 số tiền là 40.000.000 đồng. Bồi thường cho anh Sầm Văn S số tiền là 20.000.000 đồng, anh Sầm Văn S không đề nghị xử lý về

hành vi cố ý gây thương tích. Anh T4 không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản gì khác. Nên Hội đồng xét xử không xét.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm: Bà Cầm Thị Y (mẹ bị cáo T); chị Đinh Thị D1 (chị gái bị cáo T); bà Hoàng Thị M (mẹ bị cáo D); ông Hoàng Văn M1 (bố bị cáo P); chị Hoàng Thị H1 (thím bị cáo C), đều không yêu cầu các bị cáo phải trả số tiền mà họ đã bồi thường cho anh S và anh T4. Nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 thẻ nhớ lưu trữ đoạn video diễn biến việc đánh nhau gây thương tích ngày 26-8-2020 tại tổ 1, Phường PT, Thị xã NL đã được niêm phong trong 01 phong bì thư do Công an Thị xã NL phát hành được lưu trong hồ sơ vụ án (Bút lục 434)

- Đối với viên gạch do Hoàng Văn P sử dụng để đánh nhau. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm được.

- Đối với 02 con dao (01 con dao kim loại, màu trắng xám, dài khoảng 50cm, bản rộng nhất khoảng 05cm, chuôi dao được cuốn băng dính màu đen và 01 con dao kim loại, màu đen dài khoảng 50cm, có mũi nhọn, bản rộng nhất khoảng 05cm, trên chuôi dao có gắn một vòng tròn bằng kim loại và được quấn băng dính màu đen); 01 đoạn gậy gỗ màu xám, dài khoảng 70cm, đường kính 03cm, một đầu có vết nham nhở, một đầu có vết gẫy nát; 01 khúc gỗ hình trụ tròn, màu xám, dài khoảng 01m, đường kính 05cm; 02 khúc gỗ dài khoảng 50cm, hình chữ nhật rộng khoảng 03cm, trên mỗi đầu có vết gẫy; nửa viên gạch không rõ hình thù, loại gạch lát vỉa hè. Xét đây là công cụ phạm tội và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn T, Đồng Văn D, Hoàng Văn P và Hà Văn C phạm tội "Giết người".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 38; khoản 3 Điều 57; Điều 58; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T **13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04-10-2022.

2.2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 38; khoản 3 Điều 57; Điều 58; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Đồng Văn D **13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28-10-2020

2.3. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 38; khoản 3 Điều 57; Điều 58; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn P **13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04-10-2022.

2.4. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 38; khoản 3 Điều 57; Điều 58; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hà Văn C **13 (mười ba) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04-10-2022.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ màu xám, dài khoảng 70cm, đường kính 03cm, một đầu có vết nham nhở, một đầu có vết gẫy nát; 01con dao kim loại, màu đen dài khoảng 50cm, có mũi nhọn, bản rộng nhất khoảng 05cm, trên chuôi dao có gắn một vòng tròn bằng kim loại và được quấn băng dính màu đen; 01 con dao kim loại, màu trắng xám, dài khoảng 50cm, bản rộng nhất khoảng 05cm, chuôi dao được cuốn băng dính màu đen; 01 khúc gỗ hình trụ tròn, màu xám, dài khoảng 01m, đường kính 05cm; 02 khúc gỗ dài khoảng 50cm, hình chữ nhật rộng khoảng 03cm, trên mỗi đầu có vết gẫy; nửa viên gạch không rõ hình thù, loại gạch lát vỉa hè.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Mỗi bị cáo Đinh Văn T; Đồng Văn D; Hoàng Văn P và Hà Văn C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GĐKT1-TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam; Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, THAHS,Tiểu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thu Hương